

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, .1, .2 và Điều .3 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 160/2022/TLST-HNGĐ ngày 07/7/2022 về việc Yêu c công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu c giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:**

- **Chị Lương Thanh M, sinh năm 1993;** ĐKKHKT: Tổ ., phường Q Q, quận C Y, TP Hà Nội; Hiện trú tại: Số 49, ngõ 160 Nguyễn Khánh Toàn, phường Q Q, quận C Y, TP Hà Nội.

- **Anh Đỗ Tiến D, sinh năm 1993;** ĐKKHKT và cư trú: . T K, phường T K, quận Tây Hồ, TP Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] **Về q hệ hôn nhân:** Chị Lương Thanh M và anh Đỗ Tiến D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng kí kết hôn ngày 16/6/2014 tại Ủy ban nhân dân phường T K, quận Tây Hồ, TP Hà Nội, xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Nay anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không d được nên yêu c Toà án công nhận thuận tình ly hôn. Đơn yêu c công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần được công nhận.

[2] **Về con chung:** Anh, chị có 02 con chung là cháu Đỗ Gia B, sinh ngày 26/10/2014 và cháu Đỗ Triệu V, sinh ngày 31/3/2017. Anh, chị thỏa thuận: Giao chị M trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000đ (*năm triệu đồng*)/tháng, mỗi con 2.500.000đ/tháng, từ tháng 7/2022 đến khi con chung thành niên, đủ 1. tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Anh D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Thỏa thuận của anh, chị hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận

[3] **Về tài sản, nhà đất chung, công nợ:** Anh, chị xác định không có, không yêu c Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] **Về các vấn đề khác:** Không có.

[5] **Về lệ phí Tòa án:** Anh D tự nguyện nộp 300.000đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về q hệ hôn nhân:** Chị Lương Thanh M và anh Đỗ Tiến D thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh, chị có 02 con chung là Đỗ Gia B, sinh ngày 26/10/2014 và Đỗ Triệu V, sinh ngày 31/3/2017.

Giao chị Lương Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Đỗ Gia B và Đỗ Triệu V. Anh Đỗ Tiến D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000đ(*năm triệu đồng*)/tháng (mỗi con 2.500.000đồng/tháng), từ tháng 7/2022 đến khi con chung thành niên, đủ 1. tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Anh D được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản, nhà ở, công nợ chung:** Anh, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác:** Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Tiến D tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền 300.000đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0032.65 ngày 07/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường T K, quận Tây Hồ, Hà Nội (số 67/2014);
- Lưu HS/VP.

**THẨM PHÁN**